Họ và tên: Hoàng Quốc Việt.

MSSV: 22120429.

Lớp: 22KDL1.

Trường: Đại học Khoa học Tự nhiên – ĐHQG-HCM.

**BÀI THU HOẠCH**

**MÔN: TRIẾT HỌC MÁC – LÊNIN**

**Chủ đề:** Quy luật từ những thay đổi về lượng dẫn đến những thay đổi về chất và ngược lại. Vận dụng quy luật vào quá trình học tập của sinh viên.

**1. Lý do chọn chủ đề**

Triết học Mác - Lênin là khoa học về những quy luật phổ biến chung nhất của sự vận động, phát triển của tự nhiên, xã hội và tư duy con người; trang bị cho con người thế giới quan duy vật biện chứng và phương pháp biện chứng duy vật đúng đắn để nhận thức và cải tạo thế giới. Trong đó, quy luật chuyển hóa từ những sự thay đổi về lượng thành những sự thay đổi về chất và ngược lại là một vấn đề cơ bản của phép biện chứng duy vật triết học Mác. Quy luật này chỉ ra phương thức vận động, thay đổi, phát triển của các sự vật trong lĩnh vực tự nhiên, xã hội và tư duy.

Vì thế, em muốn chọn chủ đề này để hiểu hơn về chủ nghĩa Mác – Lênin nói chung và quy luật lượng chất nói riêng để có thể áp dụng vào việc học tập cũng như trong cuộc sống. Đặc biệt là khi vừa trở thành sinh viên, môi trường học, phương pháp học cũng khác so với bậc trung học phổ thông. Vì thế, việc hiểu và áp dụng quy luật vào học tập lại càng cần thiết hơn bao giờ hết.

**2. Nội dung chủ đề**

**2.1. Vai trò của quy luật**

Quy luật này chỉ ra cách thức chung nhất của sự vận động và phát triển: sự thay đổi về chất chỉ xảy ra khi sự vật đã tích lũy những thay đổi về lượng đạt đến ngưỡng nhất định.

**2.2. Khái niệm về chất và lượng**

**2.2.1. Khái niệm về chất**

*Chất* dùng để chỉ tính quy định khách quan vốn có của sự vật, hiện tượng: là sự thống nhất hữu cơ của các thuộc tính, yếu tố tạo nên sự vật, hiện tượng làm cho sự vật, hiện tượng là nó mà không phải là sự vật, hiện tượng khác (trả lời cho câu hỏi sự vật, hiện tượng đó là gì? Và giúp phân biệt nó với sự vật, hiện tượng khác).

Đặc điểm cơ bản của chất: có tính ổn định tương đối. Một sự vật, hiện tượng không phải có một chất mà có nhiều chất. Chất của sự vật được biểu hiện qua những thuộc tính của nó. Chỉ những thuộc tính cơ bản mới tạo nên chất của sự vật. Tuy nhiên, sự phân chia thuộc tính thành thuộc tính cơ bản và thuộc tính không cơ bản cũng chỉ mang tính tương đối.

Ví dụ: nguyên tố vàng (Au) có nguyên tử lượng là 196,97đvC, nhiệt độ nóng chảy là 1064,18°C, nhiệt độ sôi là 2856 °C, … những thuộc tính, tính chất này nói lên chất riêng của vàng, giúp phân biệt nó với các kim loại khác.

**2.2.2. Khái niệm về lượng**

*Lượng* dùng để chỉ tính quy định vốn có của sự vật, hiện tượng về mặt quy mô, trình độ phát triển, tốc độ và nhịp điệu vận động và phát triển của sự vật, hiện tượng. Đặc điểm cơ bản của lượng là tính thường xuyên biến đổi.

Ví dụ: Lượng của mỗi phân tử nước (H2O) là 2 nguyên tử Hidro và 1 nguyên tử Oxi.

**2.2.3. Quan hệ giữa chất và lượng**

Mỗi sự vật, hiện tượng là một thể thống nhất giữa hai mặt chất và lượng, chúng tác động biện chứng lẫn nhau và theo cơ chế khi sự vật, hiện tượng đang tồn tại, chất và lượng thống nhất với nhau ở một độ; nhưng cũng trong phạm vi độ đó, chất và lượng đã tác động lẫn nhau làm cho sự vật, hiện tượng dần biến đổi bắt đầu từ lượng. Quá trình thay đổi về lượng diễn ra theo xu hướng hoặc tăng hoặc giảm nhưng không lập tức dẫn đến sự thay đổi về chất của sự vật, hiện tượng; chỉ khi nào lượng thay đổi đến một mức độ nhất định (đến độ) mới dẫn đến sự thay đổi về chất. Như vậy, sự thay đổi về lượng tạo điều kiện cho chất đổi và kết quả là sự vật, hiện tượng cũ mất đi, sự vật, hiện tượng mới ra đời.

**2.2.4. Các khái niệm độ, điểm nút, bước nhảy**

*Độ* là khái niệm dùng để chỉ mối liên hệ thống nhất và quy định lẫn nhau giữa chất với lượng là giới hạn tồn tại cảu sự vật, hiện tượng mà trong đó, sự thay đổi về lượng chưa dẫn đến sự thay đổi về chất; sự vật, hiện tượng vẫn là nó, chưa chuyển hóa thành sự vật, hiện tượng khác.

*Điểm nút* là điểm giới hạn mà tại đó, sự thay đổi về lượng đạt tới chỗ phá vỡ độ cũ, làm cho chất của sự vật, hiện tượng thay đổi, chuyển hóa thành chất mới, thời điểm mà tại đó bắt đầu xảy ra bước nhảy.

*Bước nhảy* là khái niệm dùng để chỉ giai đoạn chuyển hóa về chất của sự vật, hiện tượng do những thay đổi về lượng trước đó gây ra, là bước ngoặt cơ bản trong sự biến đổi về lượng.

*Phân loại bước nhảy:*

*Bước nhảy toàn bộ* làm cho tất cả các mặt, các bộ phận, các yếu tố,… của sự vật, hiện tượng thay đổi.

*Bước nhảy cục bộ* chỉ làm thay đổi một số mặt, một số yếu tố, một số bộ phận… của chúng. Sự phân biệt bước nhảy toàn bộ hay cục bộ chỉ có ý nghĩa tương đối, bởi chúng đều là kết quả của quá trình thay đổi về lượng.

Căn cứ vào thời gian của sự thay đổi về chất và dựa trên cơ chế của sự thay đổi đó, có bước nhảy tức thời và bước nhảy dần dần.

*Bước nhảy tức thời* làm cho chất của sự vật, hiện tượng biến đổi mau chóng ở tất cả các bộ phận của nó.

*Bước nhảy dần dần* là quá trình thay đổi về chất diễn ra bằng cách tích lũy dần những yếu tố của chất mới và loại bỏ dần các yếu tố của chất cũ.

Ví dụ: Từ 0 – 100°C nước ở trạng thái lỏng, trên 100°C sẽ chuyển thành hơi nước và từ dưới 0OC, nước sẽ chuyển thành thể rắn. Trong khoảng 0 - 100°C có sự thống nhất giữa trạng thái nước lỏng với nhiệt độ tương ứng được gọi là *độ* của nước lỏng. Các mức nhiệt 0°C và 100°C là các *điểm nút* và trạng thái từ lỏng sang hơi nước hoặc từ lỏng sang rắn là các *bước nhảy.*

**2.3. Ý nghĩa phương pháp luận**

*Thứ nhất,* trong hoạt động muốn tọa ra bước nhảy thì phải thực hiện quá trình tích lũy về lượng để có biến đổi về chất; không được nôn nóng cũng như không được bảo thủ.

*Thứ hai,* khi lượng đã đạt đến điểm nút thì cần phải chủ động thực hiện bước nhảy.

*Thứ ba,* khi thực hiện bước nhảy trong lĩnh vực xã hội, tuy vẫn phải tuân theo điều kiện khách quan, nhưng cũng phải chú ý đến điều kiện chủ quan, vừa tránh sự nôn nóng chủ quan lại vừa tránh sự thủ động, bảo thủ, trì trệ.

**3. Vận dụng quy luật vào quá trình học tập của sinh viên**

So với bậc trung học phổ thông thì lượng kiến thức ở đại học đã tăng lên đáng kể. Ví dụ như ở bậc phổ thông, 1 môn học thường sẽ kéo dài một năm nên lượng kiến thức được phân bổ đều giúp học sinh tiếp thu tốt hơn. Còn ở bậc đại học, 1 môn học chỉ kéo dài từ 2 – 3 tháng và lượng kiến thức tăng lên đáng kể gây khó khăn cho sinh viên trong quá trình tiếp thu kiến thức nếu như không có phương pháp học tập đúng đắn. Vì thế sinh viên cần tích cực, chủ động trong việc học tập để thích nghi với sự thay đổi.

Ngoài ra, phương pháp tiếp cận kiến thức ở bậc đại học cũng khác so với bậc phổ thông. Học sinh cấp 3 chủ yếu học trên lớp còn đại học có nhiều cách tiếp cận khác như trong phòng thí nghiệm, đi thực tập,… Điều này vừa là khó khăn nhưng cũng là một lợi thế cho sinh viên. Đó là lí do sinh viên cần phải thay đổi lối sống để thích nghi với hoàn cảnh cũng như thay đổi phương pháp học tập để có thể tiếp thu khối lượng kiến thức ở bậc đại học.

Để có kết quả tốt thì sinh viên phải thường xuyên tích lũy kiến thức (tích lũy lượng) để có kết quả học tập tốt (chất biến đổi). Để làm được điều đó, sinh viên cần thường xuyên ôn lại những kiến thức đã được học để tránh bị quên kiến thức. Bên cạnh đó, sinh viên cần chăm chỉ học tập và rèn luyện dưới sự hướng dẫn của thầy cô cũng như tích lũy kinh nghiệm, bổ sung năng lực thông qua những lần làm thí nghiệm hoặc trong các lần đi thực tập.

Trong quá trình học, sinh viên cần chủ động tìm hiểu trước kiến thức các môn sắp được học thông qua giáo trình, tài liệu liên quan đến môn học, các kiến thức cũ từ bài trước,… Với sự chuẩn bị kĩ càng, sinh viên sẽ tránh được việc tiếp thu kiến thức một cách thụ động một chiều từ người dạy, thay vào đó là sự chủ động trong cách tiếp cận kiến thức cũng như ghi nhớ kiến thức đã được học một cách tốt hơn.

Ngoài ra sinh viên cũng cần học áp dụng các phương pháp học tập một cách khoa học, tiến hành tự nghiên cứu, học tập từ dễ đến khó, từ cơ bản đến nâng cao. Giúp sinh viên nắm chắc được các kiến thức cơ bản, từ đó làm tiền đề để tiếp cận với các kiến thức khó hơn. Bên cạch đó, còn giúp sinh viên tránh được sự nóng vôi, nôn nóng đốt cháy giai đoạn trong quá trình học tập.

**4. Kết luận**

Quy luật chuyển hóa từ những sự thay đổi về lượng dẫn đến sự thay đổi về chất và ngược lại là quy luật cơ bản, phổ biến về các phương thức chung của các quá trình vận động, phát triển trong tự nhiên, xã hội và tư duy. Những sự thay đổi về chất của sự vật, hiện tượng lại tạo ra những biến đổi mới về lượng của sự vật, hiện tượng trên các phương diện khác nhau. Đó là mối liên hệ tất yếu, khách quan, phổ biến, lặp đi lặp lại trong mọi quá trình vận động, phát triển của sự vật, hiện tượng thuộc mọi lĩnh vực tự nhiên, xã hội và tư duy.

Như vậy, việc áp dụng đúng đắn quy luật chuyển hóa từ những sự thay đổi về lượng thành những sự thay đổi về chất và ngược lại vào các hoạt động trong học tập đời sống là vô cùng quan trọng, đặc biệt trong hoạt động tích lũy kiến thức của sinh viên. Bởi có như vậy hoạt động đó mới có hiệu quả, góp phần đào tạo ra những con người có đủ cả chất và lượng để đưa đất nước ngày một phát triển hơn.